

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T1  
TỈNH T2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ

T1, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đồng Ngọc Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Văn Hiều.
- Bà Phan Thị Hạnh Mỹ.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã NH, huyện T1, tỉnh T2.

- Bị đơn: Anh Lê Quốc T3, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn NĐN, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Nh và anh Lê Quốc T3 thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Bùi Thị Nh và anh Lê Quốc T3 có 02 con chung là Lê Minh Ng, sinh ngày 13/12/2011 và Lê Thanh H, sinh ngày 26/11/2013. Giao cho chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung (hai con chung có nguyện vọng được ở với chị Nh); anh T3 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị Nh theo khả năng của mình. Anh T3 có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được cản trở, việc cấp dưỡng nuôi con chung, thay đổi người nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Nh phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nh đã nộp tại Biên lai số 0002327 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh T2 sang thi hành án phí; chị Nh còn phải nộp 300.000 đồng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã NT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Ngọc Huyền**